

Số: **3749** /QĐ-UBND

Phổ Yên, ngày **22** tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận, miễn nhiệm Báo cáo viên pháp luật cấp huyện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp tại Tờ trình số 52/TTr-PTP ngày 22/5/2023 về việc đề nghị công nhận, miễn nhiệm Báo cáo viên pháp luật cấp huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Báo cáo viên pháp luật cấp huyện

1. Công nhận Báo cáo viên pháp luật cấp huyện thuộc thành phố Phổ Yên gồm các ông, bà có tên trong danh sách tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này.

2. Báo cáo viên pháp luật có các quyền và nghĩa vụ thực hiện theo quy định tại Điều 36 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012, Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và hoạt động theo sự phân công của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố.

Điều 2. Miễn nhiệm Báo cáo viên pháp luật cấp huyện

Miễn nhiệm 06 Báo cáo viên pháp luật cấp huyện theo danh sách tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này (được công nhận Báo cáo viên pháp luật cấp huyện tại Quyết định số 4986/QĐ-UBND ngày 04/8/2020 của Chủ tịch UBND thị xã Phổ Yên).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 4986/QĐ-UBND ngày 04/8/2020 của Chủ tịch UBND thị xã Phổ Yên về việc công nhận, miễn nhiệm Báo cáo viên pháp luật cấp huyện.



Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố, Trưởng phòng Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, các Báo cáo viên pháp luật cấp huyện thuộc thành phố và các ông, bà có tên tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.!

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND, Lãnh đạo UBND thành phố;
- Hội đồng PHPBGDPL thành phố;
- UBMTTQ thành phố và các tổ chức thành viên;
- Ban CHQS thành phố;
- Công an thành phố, VKSND, TAND, Chi cục THADS;
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PTP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Trường



Phụ lục I

DANH SÁCH BÁO CÁO VIÊN PHÁP LUẬT CẤP HUYỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số **3749** /QĐ-UBND ngày **22/5/2023** của Chủ tịch UBND thành phố Phổ Yên)



ST T	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực hoạt động
		Nam	Nữ				
1	Nguyễn Duy Việt	1963		Trưởng phòng	Phòng Tư pháp	Cử nhân Luật	Hộ tịch, chứng thực, xử lý vi phạm hành chính
2	Ngô Thị Minh Phương		1977	Phó Chủ tịch	Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố	Đại học Thú y	Bình đẳng giới, gia đình và trẻ em
3	Nguyễn Tiến Lực	1974		Phó Chi cục Trưởng	Chi cục Thi hành án dân sự	Cử nhân Luật	Dân sự
4	Nguyễn Thị Hương		1984	Chuyên viên	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Đại học Tài chính	Tài chính
5	Vũ Xuân Hữu	1980		Viện trưởng	Viện Kiểm sát nhân dân thành phố	Cử nhân Luật	Pháp luật về Hình sự, tố tụng hình sự
6	Nguyễn Văn Tuyền	1971		Chuyên viên	Phòng Tư pháp	Cử nhân Luật	Hộ tịch, chứng thực, hòa giải ở cơ sở
7	Nguyễn Thị Quỳnh		1983	Chuyên viên	Phòng Tư pháp	Cử nhân Luật	Xử lý vi phạm hành chính, Trách nhiệm bồi thường nhà nước
8	Nguyễn Anh Tuấn	1987		Bí thư	Thành đoàn Phổ Yên	Đại học Nông lâm	Bình Đẳng giới, Trẻ em
9	Nguyễn Thị Thanh Hương		1979	Phó Chủ tịch	UBMTTQ thành phố	Đại học Tài chính	Dân chủ cơ sở và hòa giải ở cơ sở
10	Mẫn Thị Quyên		1978	Chuyên viên	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Đại học Sư phạm văn sử	Quản lý giáo dục và đào tạo

ST T	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực hoạt động
		Nam	Nữ				
11	Phạm Tuấn Lợi	1976		Phó Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Thạc sỹ Quản lý đất đai	Tài nguyên và môi trường
12	Nguyễn Thị Thu Hà		1974	Phó Chánh án	Tòa án nhân dân thành phố	Thạc sỹ Luật	Dân sự, hôn nhân và gia đình
13	Thượng tá Nguyễn Văn Tiên	1968		Phó trưởng Công an thành phố.	Công an thành phố	Cử nhân Luật	An ninh, trật tự
14	Lê Thị Hồng Hà		1970	Phó Chủ tịch	Liên đoàn Lao động thành phố	Đại học Văn hóa	Lao động, việc làm
15	Trung tá Hoàng Văn Tuấn	1978		Chính trị viên phó	Ban Chỉ huy Quân sự thành phố	Học viện Quân sự	Quân sự, dân quân tự vệ
16	Nguyễn Thị Bạch Yến		1968	Phó Trưởng phòng	Phòng Kinh tế	Cử nhân kinh tế	Kinh tế, thương mại
17	Nguyễn Văn Dương	1977		Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ	Đại học Nông nghiệp	Tổ chức chính quyền địa phương
18	Ngô Việt Bắc	1982		Phó Trưởng phòng	Phòng LĐ-TB&XH	Thạc sỹ Bảo vệ thực vật	Chính sách xã hội
19	Nguyễn Mạnh Hùng	1979		Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị	Kỹ sư xây dựng	Xây dựng
20	Dương Văn Toàn	1978		Chuyên viên	Phòng Văn hóa thông tin	Cử nhân Luật	Văn hóa, thông tin truyền thông
21	Phạm Quang Thắng	1981		Chánh Thanh tra	Thanh tra thành phố	Cử nhân Hành chính	Phòng, chống tham nhũng, khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân
22	Nguyễn Hồng Liên		1990	Chuyên viên	Phòng Tư pháp	Cử nhân Luật	Phổ biến GDPL, xử lý vi phạm hành chính

Phụ lục II

DANH SÁCH MIỄN NHIỆM BÁO CÁO VIÊN PHÁP LUẬT CẤP HUYỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số **3749**/QĐ-UBND ngày **22/5/2023** của Chủ tịch UBND thành phố Phổ Yên)



STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Quyết định công nhận số, ngày, tháng, năm	Lý do đề nghị
1	Đỗ Thị Vân Ngọc	Phó Chi cục Trưởng	Chi cục Thi hành án dân sự	4986/QĐ-UBND ngày 04/8/2020	Chuyên công tác khởi cơ quan đề nghị
2	Nguyễn Anh Tuấn	Ủy viên Thường trực	UBMTTQ thành phố	4986/QĐ-UBND ngày 04/8/2020	Chuyên công tác khởi cơ quan đề nghị
3	Đặng Nguyên Khang	Phó Chủ tịch	Liên đoàn Lao động thành phố	4986/QĐ-UBND ngày 04/8/2020	Chuyên công tác khởi cơ quan đề nghị
4	Ngô Đình Hữu	Chính trị viên phó	Ban Chỉ huy quân sự thành phố	4986/QĐ-UBND ngày 04/8/2020	Chuyên công tác khởi cơ quan đề nghị
5	Nguyễn Văn Đoàn	Phó Trưởng phòng	Phòng Kinh tế	4986/QĐ-UBND ngày 04/8/2020	Chuyên công tác khởi cơ quan đề nghị
6	Ngô Ngọc Tâm	Phó Trưởng phòng	Phòng LĐ-TB&XH	4986/QĐ-UBND ngày 04/8/2020	Chuyên công tác khởi cơ quan đề nghị